

Số : 1165./QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt danh sách sinh viên được miễn, giảm học phí
Học kỳ 2 năm học 2017 - 2018**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện một số điều của nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-ĐHKTL ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc thành lập hội đồng xét miễn, giảm học phí năm học 2017-2018;

Theo kết luận của Hội đồng xét miễn, giảm học phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách sinh viên được hưởng chế độ miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm học 2017 – 2018 như sau:

Sinh viên được miễn 100% học phí: 109 sinh viên.

Sinh viên được giảm 70% học phí: 79 sinh viên.

Sinh viên được giảm 50% học phí: 12 sinh viên.

Tổng cộng: 200 SV (Danh sách và mức miễn, giảm kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Công tác sinh viên, các Khoa, Bộ môn, Bộ phận, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



Nguyễn Tiến Dũng

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2017 - 2018**

(Theo Quyết định số 1165/QĐ-ĐHKTL ngày 02 tháng 10 năm 2018)

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
1	K134040519	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRANG	20/09/1995	K13404	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	684,000
2	K144021966	MA THỊ	HƯƠNG	22/09/1995	K14402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	1,480,000
3	K144030349	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÀ	19/05/1996	K14403	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
4	K144030385	DƯƠNG THỊ THÚY	NGỌC	20/06/1996	K14403	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,840,000
5	K144040499	NGUYỄN THỊ	LÀNH	17/01/1996	K14404	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	1,480,000
6	K144060753	TRẦN HIỆP	HÒA	27/07/1996	K14406	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	5,752,000
7	K144070857	LÊ MAI	CƯỜNG	11/11/1995	K14407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
8	K144070983	NGUYỄN XUÂN	THANH	20/03/1996	K14407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
9	K144081096	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	MAI	02/08/1996	K14408C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	2,280,000
10	K145011590	NGUYỄN THỊ THÙY	TIỀN	27/06/1996	K14501	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
11	K145011965	LŨ THỊ DƯƠNG	HƯƠNG	30/10/1995	K14501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	1,480,000
12	K145021642	DƯƠNG THỊ HẢI	HÀ	30/03/1996	K14502	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	3,700,000
13	K145021649	HÀ THỊ HỒNG	HẢI	13/12/1996	K14502	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
14	K145021745	NGUYỄN THỊ THANH	TRÂM	08/08/1996	K14502	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
15	K145031785	BÀ THỊ	ĐAN	11/09/1994	K14503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	3,700,000
16	K145031831	LÊ THỊ CẨM	NHUNG	05/09/1996	K14503	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
17	K145031834	PHẠM QUỲNH	NHƯ	05/08/1996	K14503	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
18	K145031977	NÔNG THỊ	VĂN	19/09/1995	K14503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	3,700,000
19	K145041943	PHẠM THỊ NHƯ	TRANG	19/02/1996	K14504	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,700,000
20	K154010078	HÀ THẾ	VIỆT	06/02/1997	K15401	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
21	K154020166	NINH VIỆT	TRÍ	12/01/1997	K15402	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	5,016,000
22	K154020207	TRỊNH THỊ HÀ	THANH	06/07/1997	K15402C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,648,000
23	K154020210	TRẦN TUẤN	THỊNH	25/06/1997	K15402C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,788,000
24	K154021510	HÀ THỊ PHƯƠNG	UYÊN	15/08/1996	K15402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,332,000
25	K154030250	NGUYỄN VĂN	LÂM	15/04/1993	K15403	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,332,000
26	K154030266	HÙNG THỊ Ý	NHƯ	18/06/1997	K15403	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,332,000
27	K154040306	ĐẶNG THỊ DIỆU	ÁI	01/06/1997	K15404	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
28	K154040315	PHẠM CHÍ	DŨNG	17/04/1997	K15404	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	4,104,000

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
29	K154040337	LÊ THỊ TUYẾT	LAN	26/05/1997	K15404	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	4,104,000
30	K154040356	NGUYỄN NGÂN THỦY	NGUYỄN	20/06/1994	K15404	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	4,104,000
31	K154050470	NGUYỄN THỊ	HẢO	04/04/1997	K15405	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
32	K154050473	HỒ THỊ THU	HIỀN	26/05/1997	K15405	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
33	K154050483	LÊ THỊ THỦY	LINH	01/09/1997	K15405	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	4,104,000
34	K154050487	BÙI CHÂU	LOAN	21/08/1997	K15405	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	3,420,000
35	K154050509	PHAN THỊ THANH	SƯƠNG	10/10/1997	K15405	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
36	K154050523	NGUYỄN THỊ THỦY	TRANG	04/03/1997	K15405	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
37	K154060578	HỒ PHƯƠNG	THỦY	16/10/1997	K15406	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
38	K154070621	NGUYỄN TIỀN	DIỆP	14/09/1997	K15407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
39	K154070649	LÊ THỊ BÍCH	MAI	10/01/1997	K15407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	5,244,000
40	K154070700	PHAN THỊ	XOAN	04/06/1997	K15407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	2,736,000
41	K154080755	LÊ TRẦN THỦY	DƯƠNG	16/07/1997	K15408	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,332,000
42	K154080847	NGUYỄN HUỖNH VIỆT	THỤ	13/08/1997	K15408C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	2,736,000
43	K154090908	LÊ THỊ HOÀI	PHƯƠNG	20/10/1997	K15409	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	3,876,000
44	K154100980	NGÔ NGỌC	ANH	12/02/1997	K15410	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	2,736,000
45	K155011191	NGUYỄN THỊ NHƯ	THẬT	20/09/1997	K15501	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
46	K155011202	ĐINH QUỲNH	TRANG	10/04/1997	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,104,000
47	K155011529	ĐINH THỊ MINH	HIẾU	29/05/1996	K15501	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	4,104,000
48	K155011542	HÀN THỊ MỸ	YÊN	20/10/1996	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,104,000
49	K155031354	TRƯƠNG NGỌC	DIỆP	26/11/1997	K15503	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,104,000
50	K155031367	SÂM THỊ	HỒNG	13/11/1997	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	3,648,000
51	K155031382	LÊ THỊ DIỄM	MY	04/02/1997	K15503	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	5,184,000
52	K155031553	ĐÀM THỊ HẰNG	NGA	10/11/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	3,648,000
53	K155031555	NGUYỄN THỊ ÁNH	NGUYỆT	22/10/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	3,648,000
54	K155031560	NÔNG THỊ	TUYẾT	10/07/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	3,648,000
55	K155041490	PHAN THỊ HỒNG	THƯƠNG	05/03/1997	K15504	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	2,964,000
56	K164020101	BÁ THỊ BÍCH	CHI	16/03/1997	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,788,000
57	K164020258	CHU THỊ	VÂN	21/12/1997	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,472,000
58	K164022108	NÔNG THỊ ÁNH	NGUYỆT	19/02/1998	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,244,000
59	K164040480	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	09/09/1998	K16404	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	3,420,000
60	K164042180	THẬP THỊ TIỀN	NỮ	02/06/1998	K16404	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,700,000
61	K164050704	KIM THỊ THANH	NHI	24/03/1998	K16405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,332,000
62	K164050706	HÀ HỒNG	NHUNG	26/09/1998	K16405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,244,000
63	K164050710	QUẢNG THỊ QUỲNH	NHƯ	02/02/1997	K16405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,104,000

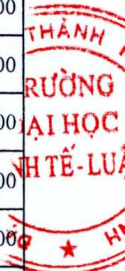
STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
64	K164050722	LÒ THỊ HƯƠNG	THẢO	30/06/1998	K16405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,560,000
65	K164050766	CHU HOÀNG THỦY	TRANG	18/11/1998	K16405C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,648,000
66	K164062268	LÝ THANH	QUÂN	28/07/1997	K16406	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	2,964,000
67	K164070933	NGUYỄN TRẦN MỸ	TIÊN	28/11/1998	K16407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,788,000
68	K164072315	VÕ THỊ NGỌC	MỸ	22/08/1997	K16407	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	6,384,000
69	K164072329	HOÀNG BẢO	QUỐC	26/03/1998	K16407	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,560,000
70	K164081110	PHAN THỊ	TRANG	26/09/1998	K16408	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	6,840,000
71	K164081139	ĐẶNG THỊ	KIỀU	26/04/1998	K16408C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	2,964,000
72	K164091231	Y KHEM	BYÃ	10/02/1996	K16409	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	4,104,000
73	K164091342	NGUYỄN TIÊU	MY	24/07/1998	K16409C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,788,000
74	K164112461	HOÀNG THỊ	THƯỜNG	01/03/1998	K16411	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	4,104,000
75	K165011641	THẨM THỊ	NGA	17/10/1997	K16501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,700,000
76	K165012493	ĐỖ TRUNG	HIẾU	01/02/1998	K16501C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,560,000
77	K165021722	NÔNG THỊ	ẢNH	02/01/1997	K16502	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,016,000
78	K165021813	MAI ĐỨC	DUY	25/02/1998	K16502C	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	4,560,000
79	K165021849	NGUYỄN TRẦN UYÊN	THANH	23/07/1998	K16502C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	4,560,000
80	K165031964	NGUYỄN BÌNH YÊN	THANH	24/01/1998	K16503C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	3,648,000
81	K165042000	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HƯƠNG	04/05/1998	K16504	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	4,788,000
82	K174020080	NGUYỄN QUANG	ĐIỆP	05/03/1999	K17402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	6,384,000
83	K174020103	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	14/01/1998	K17402	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	2,052,000
84	K174020153	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	10/12/1999	K17402	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	7,068,000
85	K174030262	NGÔ THỊ THANH	TRANG	27/10/1999	K17403	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	5,244,000
86	K174040310	LÊ VŨ PHƯƠNG	ANH	01/01/1999	K17404A	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	5,928,000
87	K174040361	HỒ ANH	MINH	01/06/1998	K17404C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	5,928,000
88	K174050538	CHÂU QUỲNH	NHƯ	22/02/1999	K17405	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	5,928,000
89	K174050545	ĐOÀN THỊ THANH	THANH	05/02/1999	K17405	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	6,384,000
90	K174050570	NGUYỄN THỊ LAN	HƯƠNG	28/09/1999	K17405C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	6,384,000
91	K174060678	LÝ THỊ HỒNG	THƯ	02/02/1999	K17406	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	7,068,000
92	K174070849	HUỲNH THỊ NGỌC	TRÂM	16/05/1999	K17407C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	7,068,000
93	K174080938	PHẠM ĐỖ THANH	HẢI	17/04/1999	K17408C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	6,384,000
94	K174091096	TRẦN LAN	HƯƠNG	28/01/1999	K17409C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	6,384,000
95	K174091101	LÊ TUỆ	MẮN	06/02/1999	K17409C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	5,928,000
96	K174101146	MỖ THỊ TRÀ	MY	20/08/1999	K17410	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	7,524,000
97	K174101161	CHÂU	THANH	20/04/1998	K17410	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	8,208,000
98	K174101196	TRẦN TRUNG	NGUYỄN	19/09/1999	K17410C	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	7,524,000

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
99	K174111296	VŨ THỊ HỒNG	ĐIỆP	15/12/1999	K17411C	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	6,612,000
100	K175011361	K'	LUÂN	10/04/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,244,000
101	K175011368	LÝ THỊ	NGA	13/02/1999	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	5,928,000
102	K175011387	HŨA THỊ THU	THẢO	01/01/1999	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	7,068,000
103	K175011390	TRÀ THỊ MỸ	THOA	19/08/1999	K17501	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	5,928,000
104	K175011394	ĐOÀN LÊ THƯƠNG	THƯƠNG	04/01/1999	K17501	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	7,068,000
105	K175021466	NGUYỄN DUY	HÀ	02/01/1999	K17502	Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa	100%	6,384,000
106	K175021499	NGUYỄN KHÁNH	PHƯƠNG	22/09/1999	K17502	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	100%	7,980,000
107	K175041693	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	15/03/1999	K17504	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	4,788,000
108	K175041712	NGUYỄN XUÂN	HÙNG	05/01/1998	K17504	Sinh viên là con của bệnh binh	100%	5,928,000
109	K175041733	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	QUỖ	05/05/1999	K17504	Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	100%	7,068,000
110	K144050676	THẠCH THỊ KIỆU	MY	04/05/1996	K14405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,590,000
111	K144060796	VẠN HỮU	PHƯỚC	12/04/1996	K14406	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,590,000
112	K144081960	NGUYỄN THỊ	HÀ	20/08/1995	K14408	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	1,036,000
113	K145011972	NÔNG THỊ	SẦY	29/08/1995	K14501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,590,000
114	K154040330	NÌM CẨM	HOA	05/05/1997	K15412	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,394,000
115	K154050515	LƯƠNG HOÀNG THỊ	THẬN	25/05/1997	K15405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
116	K154050527	SƠN MINH	TUẤN	13/10/1997	K15405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
117	K154051512	H YÔM BUỒN	KRÔNG	02/07/1996	K15405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
118	K154051514	PHẠM THỊ	THỦY	02/03/1996	K15405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
119	K154060546	TRIỆU THỊ MAI	HUỆ	15/09/1997	K15406	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
120	K154070654	LÒ THỊ KIM	NGÂN	14/07/1997	K15407	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
121	K154070667	GIANG NHƯ	QUỖNH	11/04/1997	K15407	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,511,200
122	K154071519	HOÀNG THANH	TÚ	06/09/1996	K15407	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,713,200
123	K154091522	MÔNG THỊ	CHINH	07/07/1996	K15409	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
124	K154091526	NÔNG ĐỨC	THẮNG	12/07/1996	K15409	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,511,200

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
125	K155011134	TRƯỜNG HỒNG MINH	CHÂU	19/09/1997	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
126	K155011173	THIÊN THỊ BÍCH	NHA	30/07/1996	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,192,000
127	K155011192	VI VĂN	THÍCH	13/07/1997	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,074,800
128	K155011539	YA	UY	04/12/1996	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
129	K155011541	H' YULY BUÔN	YÃ	01/04/1996	K15501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
130	K155021544	KSOR	H'CHI	28/06/1996	K15502	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,713,200
131	K155031396	H LỊCH	NIÊ	14/10/1997	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
132	K155031545	LANG THỊ LAN	ANH	02/05/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
133	K155031547	CHAMALÉA	CỤ	27/06/1994	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
134	K155031548	R'COM	H'DRIM	29/12/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
135	K155031549	NAY H'	KHUYA	16/07/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
136	K155031551	RAH LAN H' LY	LA	24/08/1995	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
137	K155031556	HOÀNG THỊ	TÂM	28/11/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
138	K155031558	LŨ THỊ	TIỆP	25/02/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
139	K155031559	ĐÀNG THỊ KIM	TRANG	08/09/1996	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
140	K155031561	KHÊ HỒNG HẢI	YÊN	24/10/1995	K15503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
141	K155041455	ĐÌNH TRẦN THU	LAN	09/12/1997	K15504	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
142	K164012065	HŨA THỊ	HỢP	24/04/1998	K16401	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
143	K164020098	HOÀNG THỊ	BÍCH	20/08/1997	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
144	K164020105	HUỲNH KHÁNH	DUNG	09/12/1998	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
145	K164020109	SỎ THỊ	DƯỠNG	30/05/1997	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,872,800
146	K164020116	HOÀNG THỊ THU	HÀ	23/01/1997	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,830,400

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
147	K164020138	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	13/07/1997	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
148	K164020169	NGUYỄN HÀ	MY	10/12/1998	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,032,400
149	K164020173	HOÀNG THỊ THÚY	NA	21/05/1998	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,351,600
150	K164020249	MAI ĐÌNH	TRƯỜNG	15/01/1996	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,074,800
151	K164022112	HOÀNG THỊ LỆ	QUYÊN	20/09/1998	K16402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	2,553,600
152	K164091267	PHẠM THỊ THU	NGUYỆT	25/03/1998	K16409	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
153	K165011594	ĐÀNG QUỐC	CHÍ	19/08/1997	K16501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,192,000
154	K165011653	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	05/08/1997	K16501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,990,000
155	K165031872	ĐÌNH THỊ TUYẾT	HOA	03/09/1998	K16503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,830,400
156	K165031876	KA	HÙI	27/06/1997	K16503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,351,600
157	K165031911	HOÀNG THỊ	THƠM	15/12/1997	K16503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,830,400
158	K165031953	NGUYỄN VĂN	LINH	26/01/1998	K16503C	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,332,000
159	K174010015	THẠCH SƠN	HẢI	00/00/1999	K17401	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
160	K174010017	LƯỜNG THỊ	HIỀN	21/10/1999	K17401	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,468,800
161	K174020120	NÔNG THỊ HỒNG	NHUNG	29/10/1998	K17402	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
162	K174030222	NGÔ MINH	HIỆP	21/01/1999	K17403	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
163	K174030247	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯỢNG	08/11/1998	K17403	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
164	K174040377	THẬP THỊ YÊN	NHI	25/11/1998	K17404A	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,628,400
165	K174050501	NÔNG THỊ	DIỆP	29/05/1998	K17405	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
166	K174070737	H' DUIT	AYÛN	26/01/1998	K17407	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
167	K174070753	BÙI NGỌC	HIỀN	27/08/1996	K17407	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
168	K174070791	ĐANH HỒNG	THÁI	24/10/1998	K17407	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
169	K174111224	VUÔNG NGỌC	ÁNH	06/02/1999	K17411	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,947,600
170	K174111235	BÙI MINH	HÀNG	31/01/1999	K17411	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,628,400
171	K174111240	LINH THỊ	HUỆ	19/05/1998	K17411	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,628,400
172	K174111270	HỖ MINH	PHUƠNG	02/12/1999	K17411	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,947,600
173	K174111278	HOÀNG THÙY	TRANG	30/01/1999	K17411	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,628,400
174	K175011331	HUỶNH LỤC NGỌC	ANH	07/01/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
175	K175011336	THỊ SÀ	DON	01/06/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,947,600
176	K175011345	TOU NÈH HẠNH	HÀ	21/01/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
177	K175011355	LÊ MÔ HỒ	LÀNH	22/02/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
178	K175011362	THÔNG	LUYỆN	28/06/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
179	K175011367	ỨC THỊ	NAM	12/02/1997	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
180	K175011369	KHÊ THỊ MỸ	NGÂN	25/02/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
181	K175011379	HỮA THỊ	NỤ	15/03/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
182	K175011380	TRIỆU THỊ	OANH	09/10/1999	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
183	K175011381	KSOR	PHƯỚC	15/03/1998	K17501	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
184	K175021560	THỊ SA	RẦY	15/01/1999	K17502C	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	5,928,000
185	K175031598	Y DU BUỒN	KRÔNG	18/02/1997	K17503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
186	K175031601	HOÀNG MÃ	LỆ	01/07/1998	K17503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
187	K175031611	Y MIK	MLÔ	06/02/1995	K17503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	3,670,800
188	K175031637	NÔNG THỊ BÍCH	THU	05/11/1998	K17503	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải dân tộc thiểu số ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn	70%	4,149,600
189	K144071027	PHẠM THIÊN	TRÚC	01/03/1996	K14407	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	1,850,000
190	K154010056	NGUYỄN NGUYỄN MINH	TÂN	05/02/1997	K15401	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	2,052,000



STT	Mã SV	Họ	Tên	Ng/Sinh	Lớp	Tên Đối Tượng Miễn Giảm	Mức Miễn, Giảm	Số tiền Miễn, giảm
191	K154020137	HUỶNH THANH	PHONG	26/06/1997	K15402	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	2,736,000
192	K154030235	TRẦN THỊ THU	HÀ	01/01/1997	K15403	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	1,482,000
193	K154090930	HUỶNH ĐỖ THANH	TÚ	24/07/1997	K15409	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	1,710,000
194	K154090965	NGUYỄN ANH	QUỐC	11/07/1996	K15409C	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	3,420,000
195	K155011190	VÕ THỊ THU	THẢO	30/10/1997	K15501	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	2,052,000
196	K155011535	LÊ HỮU	THIÊN	04/05/1996	K15501	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	1,710,000
197	K164010026	VÕ DUY	KHÁNH	09/03/1998	K16401	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	2,622,000
198	K164010077	TRẦN NGUYỄN HIỀN	TRANG	20/07/1998	K16401	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	1,482,000
199	K164091340	HỒ THỊ THỦY	LINH	27/09/1998	K16409C	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	3,648,000
200	K174040415	NGUYỄN ĐẮC	TOẠI	29/08/1999	K17404A	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề	50%	2,736,000

Tổng sinh viên

200

Tổng số tiền

806,422,400

NGƯỜI LẬP BẢNG

Bùi Hoàng Mol

TRƯỞNG PHÒNG CTSV

Võ Văn Trọng

P. TRƯỞNG PHÒNG KH-TC

Lưu Văn Lập

TM. HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Dũng